

Số: /KH-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Kiểm tra cơ sở vật chất chuẩn bị năm học mới năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục (Nghị định số 125/2024/NĐ-CP), có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định phòng bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở, Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số quy

định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học, Thông tư số 38/2021/TTBGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở, Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học phổ thông;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023.

Căn cứ Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Quyết định số 2850/QĐ-SGDĐT ngày 20/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt danh mục các cuộc thanh tra, kiểm tra Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025;

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch kiểm tra cơ sở vật chất chuẩn bị năm học mới 2025-2026 tại các trường trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học (sau đây gọi chung là trường) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm tra điều kiện về cơ sở vật chất chuẩn bị năm học mới; chuẩn bị điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ triển khai chương trình sách giáo khoa phổ thông;

Kiểm tra, đánh giá thực trạng điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học làm cơ sở giao chỉ tiêu tuyển sinh cho các trường năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo.

Kiểm tra việc triển khai thực hiện chi trả hỗ trợ học phí cho học sinh theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố nêu trên đúng đối tượng, đúng định mức, đúng quy định.

Phát hiện các sai sót, hạn chế, vướng mắc để có chân chỉnh kịp thời.

2. Yêu cầu

Việc kiểm tra phải đảm bảo đúng (theo các quy định chung), chính xác, khách quan, công khai.

Không làm ảnh hưởng hoạt động bình thường của trường là đối tượng kiểm tra.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, THÀNH PHẦN HỒ SƠ

1. Nội dung kiểm tra

Thực tế hiện trạng và kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chuẩn bị năm học mới 2025-2026 và dự kiến các năm tiếp theo.

Kiểm tra hồ sơ minh chứng về quyền sử dụng đất hoặc quyền sử dụng mặt bằng, các hồ sơ khác liên quan đến điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Thực hiện chi trả hỗ trợ học phí cho học sinh theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố nêu trên đúng đối tượng, đúng định mức, đúng quy định.

Thực hiện kê khai giá dịch vụ giáo dục, kết quả thực hiện tuyển sinh năm học 2024-2025.

2. Đối tượng kiểm tra

Các trường trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học (theo Danh sách tại phụ lục 1 đính kèm).

3. Thành phần hồ sơ

Đề cương báo cáo (theo mẫu tại phụ lục 2 đính kèm).

Phụ lục số liệu báo cáo dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2025-2026 theo Công văn số 92/SGDĐT-KHTC ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Kết quả thực hiện tuyển sinh năm học 2024-2025 và danh sách học sinh trúng tuyển lớp 10 năm học 2024-2025.

Hồ sơ có liên quan đến việc triển khai, lập danh sách học sinh được hỗ trợ học phí, hồ sơ chuyên đi, chuyên đến của học sinh, hồ sơ quyết toán đối với kinh phí hỗ trợ học phí cho học sinh.

Hồ sơ về minh chứng thực hiện kê khai giá dịch vụ giáo dục năm học 2023-2024, năm học 2024-2025 và dự kiến năm học 2025-2026.

Hồ sơ để minh chứng về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị của tất cả các địa điểm tổ chức hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 và công tác chuẩn bị năm học mới 2025-2026, gồm:

- Hồ sơ minh chứng về quyền sử dụng đất hoặc quyền sử dụng mặt bằng;
- Kế hoạch triển khai và kết quả thực hiện mua sắm trang thiết bị,
- Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy chữa cháy - cứu nạn cứu hộ và bảo hiểm cháy nổ bắt buộc đối với trường học;
- Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng công trình;

- Quyết định thành lập và cấp phép hoạt động giáo dục;
- Bản vẽ hiện trạng các khối công trình, dãy nhà minh chứng về điều kiện tổng diện tích sàn xây dựng;
- Đề án thời điểm thành lập trường/điểm trường/phân hiệu.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN KIỂM TRA

1. Thời gian, địa điểm

Thời gian kiểm tra: 15 ngày, dự kiến từ ngày 05/3/2025 đến 20/3/2025.

Địa điểm kiểm tra: Tại các trường theo lịch công tác tuần của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Thành phần kiểm tra

Đoàn kiểm tra: Lãnh đạo và chuyên viên phòng Kế hoạch – Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo.

Đơn vị được kiểm tra: Nhà đầu tư, Hiệu trưởng, nhân sự phụ trách công tác quản lý cơ sở vật chất, tài chính trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Phòng Kế hoạch - Tài chính chuẩn bị nội dung làm việc, lịch kiểm tra cơ sở vật chất chuẩn bị năm học mới năm học 2025-2026.

- Các trường thực hiện báo cáo và chuẩn bị các tài liệu, hồ sơ có liên quan để phục vụ cho công tác kiểm tra; cử nhân sự là đầu mối liên hệ với đoàn kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra cơ sở vật chất chuẩn bị năm học mới 2025-2026, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các trường (Danh sách tại phụ lục 1);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC (ĐC).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Dương Trí Dũng